

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2020/HS-ST

Ngày 22 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phúc An Hoàn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Xuân Tiểu**

2. Ông **Lý Văn Tòng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hà Thị Vân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Việt Hưng** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 20/4/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST-HS ngày 08/5/2020 đối với bị cáo:

Đặng Văn L, sinh ngày 11/7/1970 tại huyện C, tỉnh T;

Nơi ĐKNKTT, chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã K1, huyện C, tỉnh T; quốc tịch: Việt Nam; dân Tộc: Dao; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 01/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông **Đặng Văn B** (đã chết) con bà **Đặng Thị M** (đã chết); vợ **Triệu Thị T**; có 03 con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1995;

Tiền án: Bản án số: 37/2011/HSPT ngày 28/7/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh T xử phạt **Đặng Văn L** 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 04 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt chung là 12 năm tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2019;

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 20/5/1996 bị Ủy ban nhân dân xã K1, huyện C đưa vào cai nghiện bắt buộc tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Quyết định số 911/QĐ-UB ngày 22/9/1999 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc trả Đăng Văn L từ công trường 06 về địa phương quản lý giai đoạn 3;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, *có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đăng Văn L đã có tiền án về tội Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy. Khoảng 14 giờ ngày 09/3/2020, L một mình từ nhà đi bộ sang xã L1, huyện C1, tỉnh B1, mục đích là tìm mua Heroine về sử dụng cho bản thân, khi đến khu vực chợ trung tâm xã L1, huyện C1, tỉnh B1 thì gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ đang đứng một mình ở cạnh đường hỏi mua được 01 gói Heroine có đặc điểm bên ngoài gói bằng túi nilon màu trắng, trong gói bằng túi nilon màu hồng, bên trong cùng gói bằng giấy có dòng kẻ với giá 100.000 đồng, mua được Heroine L đi vào chỗ vắng người lấy gói Heroine san ra một ít sử dụng bằng cách đốt hít vào cơ thể, số còn lại L gói lại như cũ cất giấu vào túi quần đang mặc rồi đi bộ về nhà. Khoảng 07 giờ ngày 10/3/2020, L mượn xe mô tô biển kiểm soát 22F1-243.57 của Đăng Văn N (con trai L) đến nhà Chu Văn M, trú tại thôn N1, xã K1, huyện C (M là con rể), khi đi L đem theo gói Heroine trên để nhờ M chở L đi bệnh viện đa khoa huyện C để thăm người ốm, M đồng ý và điều khiển xe chở L đi. Khoảng 09 giờ cùng ngày M điều khiển xe mô tô chở L đến thôn Nà Ngà, xã Ngọc Hội, huyện C thì bị tổ Công tác Công an huyện C phát hiện bắt quả tang, L đã tự nguyện lấy gói Heroine trên để trong túi quần đang mặc giao nộp cho tổ công tác Công an huyện C.

Tại biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy hồi 09 giờ 30 ngày 10/3/2020 tại Công an huyện C đối với Đăng Văn L, kết quả: (+) Dương tính.

Tại kết luận giám định số 246/GĐKTHS ngày 13/3/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà có trong 01 gói nhỏ thu giữ của Đăng Văn L là Heroine, có khối lượng là 0,025g (*không phải không hai năm gam*).

Ngoài hành vi Tàng trữ số Heroine trên để sử dụng, ngày 08/3/2020 tại thôn X, xã L1, huyện C1, tỉnh B1, Đăng Văn L còn mua với Triệu Văn N2, trú tại thôn K2, xã L1, huyện C1, tỉnh B1, 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng, sau đó L sử dụng hết bằng cách đốt hít vào cơ thể.

Cáo trạng số: 20/CT-VKSCH ngày 17/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh T truy tố bị cáo Đăng Văn L để xét xử về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh T giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Đăng Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt chính: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đăng Văn L từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 10/3/2020.

Về hình phạt bổ sung phạt tiền: Bị cáo phạm tội không có vụ lợi, thuộc hộ nghèo, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Đăng Văn L, được niêm phong chữ ký xác nhận và có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.

Đối với người đàn ông bán Heroine cho Đăng Văn L ngày 09/3/2020 quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xem xét. Hành vi bán trái phép chất ma túy của Triệu Văn N2 cho bị cáo Đăng Văn L được tách ra xử lý, giải quyết bằng vụ án khác, không phải xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đăng Văn L Công an huyện C đã xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề nghị xem xét.

Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án của người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Đăng Văn L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Xác định đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 10/3/2020 bị cáo Đăng Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy Heroine có khối lượng là 0,025g (*không phải không hai năm gam*). Tuy số lượng ma túy bị cáo tàng trữ dưới mức định lượng luật quy định nhưng bị cáo đã từng bị kết án về các tội mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, do đó đủ cơ sở xác định bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Ma Túy là chất gây nghiện, có tác hại cho sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội, sa sút về kinh tế, gây đổ vỡ hạnh phúc gia đình..., nhưng bị cáo đã đi ngược lại quy định Nhà nước, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm pháp luật, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Tuy bị cáo có tiền án về các tội mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng là yếu tố định tội, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*", "*Là dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn*". Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung; nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng mức án tương xứng với

mức độ thực hiện hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời làm gương phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo Đặng Văn L xét thấy đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Đặng Văn L ngày 09/3/2020, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đặng Văn L, Công an huyện C đã ra Quyết định xử phạt hành chính nên không xem xét xử lý. Đối với bán trái phép chất ma túy của Triệu Văn N2 cho bị cáo Đặng Văn L được tách ra xử lý, giải quyết bằng vụ án khác, không phải xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc N định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy điều kiện gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo thuộc hộ nghèo, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo. Không thực hiện tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản hoặc cấm hành nghề làm công việc N định đối với bị cáo.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt Đặng Văn L 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 10/3/2020.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Đặng Văn L. Vật chứng là 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Đặng Văn L, thành phần tham gia và 05 (năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T. Mặt trước ghi tang vật vụ Đặng Văn L giám định ngày 10/3/2020. Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 20

tháng 4 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Đặng Văn L phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 22/5/2020.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện C;
- VKSND tỉnh T;
- TAND tỉnh T;
- CQCSĐT CA huyện C;
- CQTHAHS CA huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bộ phận HSNV CA huyện C;
- Sở Tư pháp tỉnh T;
- Hồ sơ THAHS;
- L hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phúc An Hoành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Tiểu Lý Văn Tòng

Phúc An Hoàn

